

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/ MÔ ĐUN

Lớp: **TBV22B2** Năm học: **23-24**
Mã MH/MĐ: **MH001186** Học kỳ: **01**
Tên MH/MĐ: **Pháp luật chuyên ngành BVTV**
Số TC: **1**

STT	MSHS	Họ tên	Ngày sinh	Hệ số 1				Hệ số 2				Thi L1	Thi L2	ĐMH/ MĐ
1	2256201161347	Nguyễn Phương Bắc	20/12/2007				8	5.0				10.0		8.4
2	2256201161348	Trần Văn Chí Bình	14/12/2007				10	5.0				9.0		8.1
3	2256201161349	Nguyễn Văn Bùng	07/04/2007				7	5.0				0.0		2.3
4	2256201161350	Vũ Hoàng Danh	28/09/2007				9	6.0				7.0		7.0
5	2256201161351	Thiều Thị Thùy Dung	16/03/2007				8	5.0				9.0		7.8
6	2256201161352	Phạm Trường Duy	23/10/2006				8	5.0				9.0		7.8
7	2256201161353	Nguyễn Thị Thảo Duyên	12/08/2007				8	5.0				9.0		7.8
8	2256201161355	Bùi Thành Đạt	26/09/2007				8	5.0				6.0		6.0
9	2256201161358	Trần Phạm Thanh Hải	09/02/2007				9	5.0				9.0		7.9
10	2256201161360	Trần Văn Hậu	27/07/2007				8	5.0				9.5		8.1
11	2256201161361	Dương Quốc Hùng	26/04/2007				8	4.0				0.0		2.1
12	2256201161363	Đồng Thị Như Huỳnh	11/06/2007				8	5.0				9.5		8.1
13	2256201161364	Nguyễn Hữu Khải	01/12/2007				8	5.0				6.0		6.0
14	2256201161365	Nguyễn Phương Chấn Khang	06/04/2007				6	5.0				0.0		2.1
15	2256201161366	Nguyễn Đăng Khoa	21/07/2007				8	4.0				0.0		2.1
16	2256201161727	Nguyễn Thanh Hiệp	02/06/2007				9	6.0				10.0		8.8

Châu Đốc, ngày 30 tháng 1 năm 2024

TP. Đào tạo

Giáo viên giảng dạy

Ths. Trần Thanh Dũng

Nguyễn Tiến Đạt